TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **312**/2023/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 29 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 492/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị P, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Diệp Văn S, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị P và anh Diệp Văn S.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***** Về con chung:

- Giao cháu Trần Minh K sinh ngày 28/8/2020 và cháu Trần Thanh P, sinh ngày 20/12/2021 cho chị Trần Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Anh Diệp Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự đều xác định không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn): Chị Trần Thị P phải nộp 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001235, ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Tuyên Quang; trả lại cho chị Trần Thị P 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng).* Anh Diệp Văn S không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện S;
- THADS huyện S;
- UBND xã N (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Việt Cường